

## QUY CHẾ

**Tổ chức, hoạt động của Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể tỉnh Đắk Lắk**  
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-BCĐ ngày / /2026  
của Trưởng Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể tỉnh Đắk Lắk)

### Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy chế này quy định về nguyên tắc tổ chức và hoạt động, nhiệm vụ và quyền hạn, chế độ làm việc và quan hệ công tác, chế độ thông tin, báo cáo của Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể tỉnh Đắk Lắk (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo).

2. Đối tượng áp dụng:

Quy chế này áp dụng cho Ban Chỉ đạo; thành viên Ban Chỉ đạo; Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

#### Điều 2. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động

1. Ban Chỉ đạo chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Phó UBND tỉnh - Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh trong việc quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện các hoạt động về phát triển kinh tế tập thể tỉnh Đắk Lắk.

2. Ban Chỉ đạo được tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể thảo luận và thực hiện theo kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo.

3. Bảo đảm sự thống nhất trong việc chỉ đạo, điều hành hoạt động; bảo đảm yêu cầu phối hợp chặt chẽ, hiệu quả và trao đổi thông tin giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ của từng sở, ban, ngành. Trường hợp chưa có sự thống nhất thì các thành viên Ban Chỉ đạo báo cáo về Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo để báo cáo UBND tỉnh xem xét quyết định.

4. Thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy chế này và các nhiệm vụ được phân công; tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban Chỉ đạo; kịp thời báo cáo và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về thực hiện các nhiệm vụ được phân công theo quy định tại Quy chế này.

5. Trưởng Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của UBND tỉnh, các Phó Trưởng ban, các thành viên sử dụng con dấu của sở, ngành, cơ quan đơn vị trong công tác chỉ đạo, thực hiện các nhiệm vụ thuộc phạm vi trách nhiệm được giao.

## **Chương II**

### **NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO; PHÓ TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO; THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO VÀ CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC BAN CHỈ ĐẠO**

#### **Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng Ban Chỉ đạo**

1. Lãnh đạo, chỉ đạo điều hành hoạt động chung của Ban Chỉ đạo; Ban hành, chỉ đạo xây dựng Chương trình, kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Chỉ đạo.

2. Chủ trì và kết luận các cuộc họp của Ban Chỉ đạo để triển khai tổ chức thực hiện nhiệm vụ về phát triển kinh tế tập thể, chỉ đạo thực hiện các chủ trương, nghị quyết của đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về kinh tế tập thể, hợp tác xã, chỉ đạo xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ, định hướng và các giải pháp phát triển kinh tế tập thể của tỉnh từng năm, từng thời kỳ.

3. Kiểm tra việc tổ chức triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch; chỉ đạo xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

4. Quyết định những vấn đề thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo tỉnh.

5. Chỉ đạo Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh, các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh thực hiện các nhiệm vụ được phân công; chỉ đạo việc điều phối, phối hợp công tác giữa các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh, Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo tỉnh, cơ quan giúp việc của Ban Chỉ đạo tỉnh.

6. Phân công Phó Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh xử lý các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo liên quan đến phát triển kinh tế tập thể; chủ trì tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất.

7. Ký hoặc phân công Phó Trưởng Ban Chỉ đạo ký các văn bản của Ban Chỉ đạo.

#### **Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng Ban Chỉ đạo**

1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo

a) Giúp việc Trưởng Ban Chỉ đạo thực hiện những công việc của Ban Chỉ đạo trong phạm vi nhiệm vụ được Trưởng Ban Chỉ đạo phân công; là đầu mối triển khai và phối hợp hoạt động của các thành viên Ban Chỉ đạo, đề xuất giải pháp xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ về phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh.

b) Thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì và điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo theo sự ủy quyền của Trưởng Ban Chỉ đạo; xử lý công việc thường xuyên và chỉ đạo tổ chức, thực hiện đúng chương trình, kế hoạch.

c) Tham mưu cho Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh đề xuất UBND tỉnh, HĐND tỉnh xây dựng, ban hành kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã hàng năm, 05 năm, xây dựng các cơ chế, chính sách phát triển kinh tế tập thể.

d) Theo dõi, đôn đốc, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo về kết quả, tiến độ thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo; công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương và các tổ chức liên quan trong việc tổ chức, thực hiện nhiệm vụ về phát triển kinh tế tập thể.

đ) Chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo về thực hiện các nhiệm vụ thuộc ngành, lĩnh vực được phân công quản lý.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

g) Được sử dụng cơ quan chuyên môn thuộc Sở Tài chính để giúp việc trong quá trình hoạt động.

## 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng Ban Chỉ đạo

a) Chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo và cùng Ban Chỉ đạo xem xét, giải quyết các vấn đề có liên quan đến phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã thuộc ngành, lĩnh vực được phân công quản lý.

b) Chủ động đề xuất trực tiếp hoặc bằng văn bản ý kiến liên quan đến tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao thuộc lĩnh vực phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã với Trưởng Ban.

c) Thực hiện rà soát, đánh giá thực trạng phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã và phân loại theo nhóm để có giải pháp củng cố, phát triển phù hợp.

d) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong hướng dẫn về điều kiện, tiêu chí thụ hưởng chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã theo quy định.

đ) Chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp báo cáo định kỳ 6 tháng, hằng năm theo quy định và báo cáo đột xuất (theo chức năng nhiệm vụ của ngành) gửi về Sở Tài chính (Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo) để tổng hợp chung báo cáo Ban Chỉ đạo và UBND tỉnh. Phối hợp với các Ủy viên Ban Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ và khảo sát, nghiên cứu đề xuất giải pháp đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể, hợp tác xã.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

g) Được sử dụng cơ quan chuyên môn nơi đơn vị công tác để giúp việc trong quá trình hoạt động.

## **Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Ủy viên Ban Chỉ đạo**

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo và cùng với Ban Chỉ đạo xem xét giải quyết các vấn đề liên quan đến phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã theo các nội dung quy định.

2. Trực tiếp chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã theo chức năng, nhiệm vụ và chương trình, kế hoạch phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

3. Phản ánh đầy đủ ý kiến của cơ quan, đơn vị mình về những vấn đề liên quan đến phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã để tập thể Ban Chỉ đạo thảo luận xem xét và quyết định.

4. Có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công theo định kỳ hoặc đột xuất gửi Sở Tài chính (Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo) để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo và UBND tỉnh.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của ngành, lĩnh vực phụ trách.

### **Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo**

1. Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tổng hợp, xây dựng các chương trình, kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo trình Trưởng ban ký ban hành để triển khai thực hiện.

2. Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, báo cáo kết quả, tiến độ thực hiện các nhiệm vụ và công tác phối hợp của các cơ quan, đơn vị địa phương trong việc tổ chức, thực hiện nhiệm vụ về phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh để báo cáo Ban Chỉ đạo và để phục vụ các cuộc họp định kỳ, đột xuất của Ban Chỉ đạo.

3. Nghiên cứu các quy định của Trung ương, đề xuất Ban Chỉ đạo trình UBND tỉnh, HĐND tỉnh ban hành quy định, cơ chế, chính sách về phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh.

4. Phối hợp với cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trong việc đôn đốc tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo; tổng hợp, kịp thời báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo đối với những vấn đề phát sinh; đề xuất giải pháp xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ về phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh, UBND tỉnh giao và các quy định khác của pháp luật.

## **Chương III**

### **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC, QUAN HỆ CÔNG TÁC, CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO**

#### **Điều 7. Chế độ làm việc**

1. Ban Chỉ đạo hoạt động theo chế độ tập thể thông qua các phiên họp thường kỳ và đột xuất dưới sự chủ trì của Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh hoặc Phó Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh khi được phân công. Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Ban Chỉ đạo làm việc thông qua các cuộc họp định kỳ 06 tháng, hằng năm hoặc đột xuất theo triệu tập của Trưởng Ban Chỉ đạo để sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ về phát triển kinh tế tập thể; đề ra phương hướng nhiệm vụ cho thời gian tiếp theo. Trường hợp không tổ chức được cuộc họp, cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo lấy ý kiến các thành viên Ban Chỉ đạo bằng văn bản và báo cáo, xin ý kiến quyết định của Trưởng Ban Chỉ đạo.

3. Tùy theo yêu cầu và nội dung cuộc họp, Trưởng Ban Chỉ đạo có thể triệu tập họp với thành phần phù hợp hoặc mời thêm đại biểu ngoài thành viên Ban Chỉ đạo để cùng tham dự.

4. Các cuộc họp của Ban Chỉ đạo phải được thông báo bằng văn bản về nội dung, thời gian, địa điểm trước ít nhất 02 ngày làm việc.

5. Kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo được thể hiện bằng thông báo của Văn phòng UBND tỉnh. Kết luận của Phó Trưởng Ban Chỉ đạo (khi Trưởng Ban Chỉ đạo ủy quyền) do Phó Trưởng Ban Chỉ đạo ký và được thể hiện bằng thông báo của cơ quan nơi Phó Trưởng Ban Chỉ đạo đó công tác.

### **Điều 8. Quan hệ công tác**

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo tham gia các hoạt động chung của Ban Chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ, kịp thời thông tin giữa các thành viên Ban Chỉ đạo trong việc theo dõi, chỉ đạo tổ chức, triển khai, thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, giám sát việc thực hiện các nội dung, nhiệm vụ, chương trình kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo theo chức năng, nhiệm vụ được phân công; kịp thời báo cáo Thường trực Ban Chỉ đạo về kết quả, tiến độ thực hiện, các vướng mắc, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện.

4. Ban chỉ đạo thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành, địa phương trong việc xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện các kế hoạch, chương trình phát triển kinh tế tập thể trong từng giai đoạn.

### **Điều 9. Chế độ thông tin, báo cáo**

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo, UBND các xã, phường gửi báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ về phát triển kinh tế tập thể và hoạt động của Ban Chỉ đạo, những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị những giải pháp để giải quyết định kỳ 6 tháng (trước ngày 10/6 hằng năm), hằng năm (trước ngày 10/12 hằng năm) hoặc báo cáo đột xuất về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo, UBND tỉnh.

2. Trên cơ sở báo cáo của các cơ quan, đơn vị, địa phương, Sở Tài chính (Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo) có trách nhiệm tổng hợp, dự thảo báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ về phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo, UBND tỉnh và gửi Bộ Tài chính theo quy định; thực hiện báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Bộ Tài chính.

## **Chương IV**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 10. Tổ chức thực hiện**

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Sở Tài chính - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Quy chế này.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp cần bổ sung, sửa đổi Quy chế, đề nghị các đơn vị, các thành viên Ban Chỉ đạo phản ánh về Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo - Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định./.

---